TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/KDTM-ST
Ngày: 28/9/2020
V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nhất Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng;

2. Bà Trần Thị Thanh Thủy.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thảo Sương – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2020/TLST-KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2020/QĐXXST-KDTM ngày 20 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên toà số 154/2020/QĐST-KDTM ngày 08 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại SG.

Trụ sở: lô 6 Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Xuân N – Theo văn bản ủy quyền số 01/2020/SMC/GUQ ngày 14/3/2020 (có mặt).

2. Bị đơn: Công ty TNHH Xây dựng TV.

Trụ sở: đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Duy T – Chức danh: giám đốc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/03/2020 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, đại diện nguyên đơn ông Hà Xuân N trình bày:

Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại SG (sau đây gọi là SMC) ký kết Hợp đồng kinh tế số 032201/SMC/PKD/HĐ/2019 ngày 22/01/2019 và Phụ lục Hợp đồng kinh tế số 032401/SMC/KD/PLHĐ/2019 ngày 24/01/2019 với Công ty TNHH Xây

dựng TV (sau đây gọi là Công ty TV) về việc cung ứng bê tông để Công ty Trường Vinh thi công bệnh viện tại xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh.

Thực hiện Hợp đồng, từ ngày 23/01/2019 đến ngày 25/03/2019, SMC đã cung ứng bê tộng trộn sẵn cho Công ty TV với tổng giá trị là 2.556.105.000 đồng, SMC đã xuất cho Công ty TV 06 hóa đơn giá trị gia tăng. Ngày tổng hợp khối lượng, xuất và giao hóa đơn sau cùng là 10/5/2019. Thời hạn thanh toán sau cùng là ngày 25/6/2019.

Ngày 03/6/2019, công ty TV thanh toán cho SMC số tiền 357.360.000 đồng. Ngày 04/11/2019 tiếp tục thanh toán cho SMC số tiền 500.000.000 đồng, số tiền còn nợ lại là 1.698.745.000 đồng, khoản nợ này được hai bên đối chiếu, xác nhận bằng biên bản đối chiếu công nợ ngày 29/11/2019.

Sau đó, ngày 12/5/2020 Công ty TV có thanh toán cho SMC số tiền 200.000.000 đồng, vậy số tiền gốc theo biên bản đối chiếu công nợ còn phải thanh toán là 1.498.745.000 đồng.

Công ty TV chậm thanh toán theo Hợp đồng kể từ ngày 26/6/2019. Căn cứ Điều 306 Luật Thương Mại thì công ty TV phải trả lãi do chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường là 13.5%/năm, tính từ ngày 26/6/2019 tạm tính đến ngày 18/8/2020 là 280.339.437 đồng, tổng cộng nợ gốc và lãi là 1.779.084.437 đồng, yêu cầu thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ trên.

Theo bản tự khai tại Tòa ngày 10/7/2020, đại diện theo pháp luật của Công ty TV, ông Lê Duy T trình bày: Xác nhận 2 bên ký kết Hợp đồng cung ứng bê tông theo như nguyên đơn trình bày, xác nhận số nợ còn lại theo như biên bản đối chiếu công nợ ngày 29/11/2019. Tuy nhiên, do Công ty gặp một số khó khăn nhất định dẫn đến việc thanh toán chậm cho SMC, dự kiến công trình kết thúc và làm quyết toán với chủ đầu tư, dự kiến ngày 30/11/2020 sẽ thanh toán đủ số tiền còn thiếu.

Tại phiên tòa:

Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến. Yêu cầu công ty TV thanh toán số tiền nợ gốc là 1.498.745.000 đồng và phải trả lãi do chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường là 13.5%, tính từ ngày 26/6/2019 tính đến ngày 28/9/2020 là 303.075.399 đồng, tổng cộng 1.801.820.399 đồng, yêu cầu thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ trên.

Bị đơn công ty TNHH Xây dựng TV vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn yêu cầu khởi kiện bị đơn trả số tiền mua hàng còn nợ nên có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa hai bên là "Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa". Bị đơn có trụ sở tại Quận 10 nên tranh chấp này thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thủ tục xét xử vắng mặt: Bị đơn đã được Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

[1] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế số 032201/SMC/PKD/HĐ/2019 ngày 22/01/2019 và Phụ lục Hợp đồng kinh tế số 032401/SMC/KD/PLHĐ/2019 ngày 24/01/2019 giữa hai bên ký kết có nội dung và hình thức phù hợp với khoản 1 Điều 24 Luật thương mại nên có giá trị pháp lý, phát sinh hiệu lực. Công ty SMC đã cung ứng bê tông theo hợp đồng cho Công ty TV với tổng giá trị là 2.556.105.000 đồng, đã xuất cho Công ty TV 06 hóa đơn giá trị gia tăng. Ngày tổng hợp khối lượng, xuất và giao hóa đơn sau cùng là 10/5/2019. Căn cứ vào biên bản đối chiếu công nợ ngày 29/11/2019 thể hiện Công ty TV còn nợ Công ty SMC số tiền nợ gốc là 1.498.745.000 đồng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

Về yêu cầu tính lãi: Tại Điều 306 Luật thương mại quy định: "Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán bằng tiền hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả…"

Theo khoản 1 Điều 3 của Hợp đồng hai bên ký kết quy định: "…vào ngày 1 và ngày 15 hàng tháng, Bên B tổng hợp khối lượng và xuất hóa đơn cho bên A, bên A có trách nhiệm thanh toán 100% giá trị cho bên B trong vòng 45 ngày kể từ ngày tổng hợp khối lượng". Xét, ngày tổng hợp khối lượng, xuất và giao hóa đơn sau cùng là ngày 10/5/2019. Thời hạn thanh toán sau cùng là ngày 25/6/2019 nên nguyên đơn yêu cầu tính lãi từ ngày 26/6/2019 đến ngày 28/9/2020 theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường là 13.5 %/năm là phù hợp với căn cứ lãi suất nợ quá hạn trung bình của ba ngân hàng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, cụ thể số tiền lãi tính từ ngày 26/6/2019 tính đến ngày 28/9/2020 là 303.075.399 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

Về thời hạn thanh toán: Đại diện nguyên đơn yêu cầu trả một lần, ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận và theo qui định pháp luật nên đại diện nguyên đơn yêu cầu thanh toán ngay khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp theo qui định tại Điều 50, 55 Luật thương mại năm 2015 nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, buộc Công ty TV phải thanh toán cho Công ty SMC số tiền là 1.801.820.399 đồng, thanh toán 01 lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[2] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải

chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 30; khoản 1 Điều 35; Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 2 Điều 227; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 357, Điều 401, Điều 418, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 50; Điều 55, Điều 297, Điều 306 Luật Thương mại 2005.

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng TV có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại SG số tiền là 1.801.820.399 đồng [Trong đó tiền gốc 1.498.745.000 (Một tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, bảy trăm bốn mươi lăm) đồng, tiền lãi là 303.075.399 (Ba trăm lẻ ba triệu, không trăm bảy mươi lăm ngàn, ba trăm chín mươi chín) đồng]. Thanh toán một lần, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng TV phải chịu án phí là 66.054.612 (Sáu mươi sáu triệu, không trăm năm mươi bốn ngàn, sáu trăm mười hai) đồng.

- Hoàn lại cho Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại SG số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 34.314.845 (Ba mươi bốn triệu, ba trăm mười bốn ngàn, tám trăm bốn mươi lăm) đồng theo biên lai thu tiền tiền số 0014501 ngày 05/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 đối với số tiền chậm thực hiện tương đương với thời gian chậm thi hành án.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6;7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM,
- VKSND Q.10,
- Chi cục THADS Q.10,
- Các đương sự,
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Nhất Dũng